

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT**  
**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần:** LUẬT THƯƠNG MẠI 1 (COMMERCIAL LAW 1); **Mã số:**

**2. Số tín chỉ:** 2

**3. Đối tượng:** Sinh viên ngành Luật, hệ chính qui.

**4. Phân bổ thời gian**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết			Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thực hành, thực tập	
1	10	5		15
2	10	5		15

**5. Điều kiện tiên quyết:** Luật dân sự

**6. Mục tiêu học phần**

- Kiến thức

Cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản về luật thương mại và những kiến thức cơ bản của luật thương mại như: các hành vi thương mại, thương nhân, các loại hình doanh nghiệp, hợp đồng trong lĩnh vực thương mại. Những kiến thức quan trọng trong lĩnh vực thương mại sẽ giúp sinh viên tự tin tham gia các hoạt động kinh doanh, quản lý hoạt động thương mại và thực hành nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

- Kỹ năng

Giúp người học có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khoa học các vấn đề khoa học pháp lý liên quan mật thiết đến sự phát triển của nền kinh tế quốc dân, đến hoạt động thương mại, có những kỹ năng mềm của người lao động trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

- Thái độ

Giúp người học có thái độ đúng đắn về các hiện tượng kinh tế, có tinh thần xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế tại địa phương cũng như trên toàn quốc.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Học phần cung cấp cho người học những vấn đề lý luận cơ bản về luật thương mại và các nội dung cơ bản của luật thương mại hiện hành, như: địa vị pháp lý của chủ thể kinh doanh, pháp luật về cạnh tranh.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên**

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

### 9. Tài liệu học tập

Tài liệu chính:

[1]. Nguyễn Việt Tý (chủ biên) (2012), *Giáo trình Luật thương mại Việt Nam*, Nxb CAND, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

[1]. Hồ Ngọc Cẩn (1999), *Hỏi đáp về thuế thu nhập doanh nghiệp*, Nxb TP. Hồ Chí Minh.

[2]. Bùi Ngọc Cường (2000), *Giáo trình Luật kinh tế*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

[3]. Nguyễn Như Phát (2008), *Giáo trình Luật kinh tế*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

[4]. Nguyễn Tiến Dũng (1999), *Hỏi đáp về luật thương mại*, NXB Đà Nẵng.

[5]. Nguyễn Thái (1998), *Những nội dung cơ bản của Luật kinh tế*, NXB Thống kê, Hà Nội.

- Văn bản pháp luật liên quan

### 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn: Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tiến hành dựa trên các tiêu chuẩn về kiến thức pháp luật về quan hệ kinh doanh, thương mại, tiêu chuẩn về kỹ năng như kỹ năng giải quyết tình huống, kỹ năng đàm phán, tiêu chuẩn về thái độ của sinh viên đối với việc rèn luyện các kỹ năng, qua đó giúp sinh viên nỗ lực hơn nữa trong việc học tập.

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận	Quan sát, ghi danh.	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Tự nghiên cứu: - Nội dung kiến thức 1: Tổ chức quản lý công ty nhà nước - Nội dung kiến thức 2: Ủy thác mua bán hàng hóa	- Đánh giá qua bài viết, bài tập ở trên lớp - Đánh giá qua các tình huống do sinh viên xây dựng, sưu tập...	
3	Hoạt động nhóm:	- Trình bày báo cáo và	

	- Nội dung kiến thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn; Quản lý nhà nước về giá cả; Chế độ pháp lý về tài sản và tài chính của hợp tác xã. - Kỹ năng: Kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, kỹ năng nhận diện tình huống, kỹ năng thuyết trình.	nhóm khác đánh giá theo thang điểm - Sân khấu hóa các tình huống trong kinh doanh, thương mại	
4	Bài kiểm tra: - Nội dung 1: Công ty cổ phần - Nội dung 2: Pháp luật về cạnh tranh	Kiểm tra lý thuyết Thực hành xây dựng tình huống	
<i>Các bài thi</i>			
6	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

## 11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	35%	60%

## 12. Nội dung chi tiết học phần

### CHƯƠNG 1 KHÁI QUÁT VỀ LUẬT THƯƠNG MẠI (2LT)

- 1.1 Khái niệm về luật kinh tế, luật thương mại, luật kinh doanh
- 1.2 Sơ lược lịch sử phát triển của luật thương mại Việt Nam
- 1.3 Khái niệm luật thương mại

### CHƯƠNG 2 PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀ HỘ KINH DOANH CÁ THỂ (2LT, 1BT)

- 2.1 Pháp luật về doanh nghiệp tư nhân.
- 2.2 Pháp luật về hộ kinh doanh cá thể.

### CHƯƠNG 3 PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY (6LT, 4BT)

- 3.1 Những vấn đề cơ bản về công ty
- 3.2 Công ty trách nhiệm hữu hạn
- 3.3 Công ty cổ phần

### 3.4 Công ty hợp danh

## CHƯƠNG 4 PHÁP LUẬT VỀ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC (2LT, 1BT)

4.1 Bản chất của doanh nghiệp nhà nước

4.2 Tổ chức quản lý công ty nhà nước

4.3 Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công ty nhà nước

4.4 Thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty nhà nước

4.5 Quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu doanh nghiệp nhà nước đối với vốn nhà nước ở các doanh nghiệp khác

4.6 Tổng công ty nhà nước

## CHƯƠNG 5 PHÁP LUẬT VỀ HỢP TÁC XÃ (2LT, 1BT)

5.1 Khái niệm, đặc điểm của hợp tác xã.

5.2 Nguyên tắc, tổ chức, hoạt động của hợp tác xã

5.3 Thành lập, tổ chức và giải thể hợp tác xã.

5.4 Quyền và nghĩa vụ cơ bản của hợp tác xã.

5.5 Quy chế pháp lý về xã viên hợp tác xã.

5.6 Quy chế tổ chức, quản lý hợp tác xã.

5.7 Chế độ pháp lý về tài sản và tài chính của hợp tác xã.

## CHƯƠNG 6 PHÁP LUẬT VỀ CẠNH TRANH (4LT, 2BT)

6.1 Khái quát về cạnh tranh

6.2 Những vấn đề lý thuyết chung về pháp luật cạnh tranh

## CHƯƠNG 7 QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI (2LT, 1BT)

7.1 Chế độ pháp lý về giấy phép kinh doanh

7.2 Quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa

7.3 Quản lý nhà nước về giá cả

*Quảng Bình, ngày      tháng      năm 201*

**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**

